

Bản án số: 04/2022/HS- ST

Ngày: 10/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoàn

Bà Nguyễn Thị Tường Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1999, tại xã H, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Th – sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị H – sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 04; Vợ: Hoàng Thị H – sinh năm 2001; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 10/11/2020, bị công an xã Vĩnh Thịnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-CAX bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi đánh nhau làm mất an ninh trật tự, chấp hành nộp phạt ngày 14/4/2021. Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà sinh sống, lao động. Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số: 21/2015/HSST ngày 25/8/2015. Đến ngày 15/10/2021 bị cáo chưa chấp hành nộp án phí của bản án. Tuy nhiên thời điểm phạm tội bị cáo mới 15 tuổi 01 tháng 02 ngày, do đó bị cáo được coi là không có án tích. Ngày 18/9/2015 bị Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố

Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số 178/QĐ-XPHC về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức cảnh cáo. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2021 đến ngày 25/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Chị Phạm Thị H1 – sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm 6, xã M, huyện V, tỉnh T.

Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Hoàng Thị H2 – sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn T2, xã H, huyện T, tỉnh T.

Có mặt.

- Chị Phạm Thị Th – sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 6, xã M, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1999, trú tại thôn T 2, xã H, huyện T, tỉnh T hiện đang tạm trú tại thôn 6, xã M, huyện V, tỉnh T là hàng xóm thân thiết với gia đình chị Phạm Thị H, sinh năm 1995, ở tại quán Karaoke Lucky Phố Đêm cùng địa chỉ tại thôn 6, xã M, huyện V, tỉnh T. Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2021, lợi dụng lúc chị H1 và vợ của mình là Hoàng Thị H2 đi thăm chồng chị H1 đang thụ án tại Trại giam số 5 huyện Yên Định không có ở nhà H đã lên vào nhà chị H1 để trộm cắp tài sản. H đi từ phòng trọ nhà mình sang nhà chị H1, thấy cửa khép hờ thì đi vào bên trong. Đi đến phòng ngủ, H dùng tay vặn tay nắm cửa rồi đẩy vào, dùng tay giật bung khóa cửa tủ quần áo thấy một hộp giấy màu đỏ bên trong chứa các loại trang sức gồm nhẫn, dây chuyền, khuyên tai bằng vàng, bạc và một chiếc đồng hồ thì H đã lấy hết số tài sản này bỏ vào túi quần và đóng cửa tủ ra về. Khi về đến nhà, H bỏ số tài sản vừa trộm cắp được ra kiểm đếm rồi bỏ tất cả vào trong một chiếc túi màu đỏ có khóa kéo sau đó bỏ trong một chiếc túi nilon màu đen mang xuống bếp treo ở góc tường để cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi chị H1 về đến nhà phát hiện bị mất trộm đã hô hoán hàng xóm đến giúp đỡ tìm kiếm. H từ nhà trọ của mình chạy sang giả vờ tìm kiếm giúp chị H1, lúc đó có một người hàng xóm nói chị H1 kiểm tra camera của gia đình thì H đã chạy đến mở camera và xóa toàn bộ dữ liệu lưu trữ và thông báo cho mọi người biết là camera đã bị ai đó xóa hết dữ liệu, không xem lại được. Sau đó, chị H1 đã trình báo sự việc bị trộm cắp tài sản đến Cơ quan Công an.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ và truy tìm dấu vết của đối tượng và mời những người có liên quan về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc Nguyễn Văn H biết không thể chối tội nên đã xin đầu thú và thành khẩn khai báo, khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình và tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản mà mình đã trộm cắp được. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ toàn bộ số trang sức vàng, bạc, đồng hồ mà H đã cất giấu gồm: 01 đồng hồ đeo tay kim loại màu trắng, mặt trước có dòng chữ "Sunrise"; 01 nhẫn vàng bên mặt ngoài của nhẫn có ký hiệu chữ "H"; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có ký hiệu chữ "GG", đỉnh của mặt ngoài của nhẫn có gắn hạt tinh thể màu trắng; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có gắn các hạt tinh thể màu trắng và hạt tinh thể màu đỏ ở giữa, mặt tinh thể màu đỏ có gắn vàng; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có hình cánh hoa sáu cánh, bên trong các cánh hoa có gắn 06 hạt tinh thể màu trắng; 01 mặt dây chuyền hình tròn vàng ở giữa có ký tự "TH" bằng vàng, một mặt trước có gắn các hạt tinh thể màu trắng, mặt dây chuyền được liên kết với 01 móc bằng vàng; 01 khuyên tai hình tròn bằng vàng, mặt ngoài khuyên tai có gắn các hạt tinh thể màu trắng không xác định hình dạng; 01 dây chuyền vàng bằng được liên kết bởi các hạt kim loại hình tròn có kích thước khác nhau có chiều dài 07cm; 01 dây vàng được liên kết bởi các mắt xích có chiều dài khoảng 25cm; 01 mặt dây chuyền hình chữ nhật bằng vàng kích thước 4,5x3,5cm, mặt dây chuyền có gắn hình con rồng bằng vàng, trên đỉnh mặt dây chuyền được liên kết bởi 01 móc vàng; 01 vòng tay hình tròn có đường kính 3,5cm được liên kết bởi các hạt hình tròn bằng vàng và các hạt hình tròn bằng gỗ; 01 nhẫn bạc hình tròn có đường kính 01 cm, mặt nhẫn có gắn 01 hạt tinh thể màu trắng; 01 dây chuyền bằng bạc trên bề mặt có gắn các hạt tinh thể màu trắng và màu đỏ, có kích thước mặt dây chuyền 1x 0,5cm được liên kết với 01 móc bạc; 01 dây chuyền bằng bạc có chiều dài 38,5cm ở giữa dây chuyền có mặt bạc in chữ " Quỳnh Anh".

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã tiến hành trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định vàng, bạc, đá quý đối với số trang sức mà Nguyễn Văn H đã trộm cắp của chị Phạm Thị H1. Đồng thời khôi phục dữ liệu điện tử trong đầu ghi camera thu giữ tại nhà chị H1.

Ngày 18/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã yêu cầu Hội đồng định giá huyện Vĩnh Lộc tiến hành định giá toàn bộ tài sản mà Nguyễn Văn H trộm cắp được tại nhà chị Phạm Thị H1. Tại bản kết luận định giá số 23/2021/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc đã định giá chiếc đồng hồ có trị giá: 2.010.000đ (*Hai triệu không trăm mười nghìn đồng*) còn số vàng bạc chờ kết quả giám định của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an sẽ tiến hành định giá sau.

Ngày 12/11/2021, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã ra bản Kết luận giám định số 8061/C09-P4, kết luận về giám định vàng, bạc, đá quý theo trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc. Căn cứ trên kết quả giám định của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, ngày 14/12/2021 Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc đã ra bản kết luận định giá số 27/2021/KL-HĐĐGTS về toàn bộ số vàng, bạc, đá quý kết luận tài sản bị xâm phạm định giá là 79.020.000đ (*Bảy chín triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngày 02/12/2021, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã ra bản kết luận giám định số 8055/C09-P6, kết luận về giám định phục hồi dữ liệu điện tử (tìm thấy 39 tệp video được camera ghi lại ngày 15/10/2021 và lưu trữ vào 01 đĩa DVD). Cơ quan CSĐT huyện Vĩnh Lộc đã phối hợp với Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc tiến hành mở DVD để xác định thời điểm Nguyễn Văn H vào nhà chị H1 trộm cắp tài sản. Tuy nhiên trong đầu thu không còn lưu trữ được thời điểm trên.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình tại gia đình chị Phạm Thị H1. Lời khai báo của bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chị Hoàng Thị H2 là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H, là người thuê phòng trọ ở cùng với H, quá trình điều tra xác định chị H2 không biết việc H trộm cắp tài sản của chị H1, H cũng không nói gì cho chị H2 biết việc mình đã trộm cắp tài sản và số tài sản trộm cắp cất giấu ở khu bếp phòng trọ nên không xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: Đối với toàn bộ số tài sản mà Nguyễn Văn H trộm cắp của chị Phạm Thị H1 gồm: 01 đồng hồ đeo tay kim loại màu trắng, mặt trước có dòng chữ "Sunrise"; 01 nhẫn vàng bên mặt ngoài của nhẫn có ký hiệu chữ "H"; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có ký hiệu chữ "GG", đỉnh của mặt ngoài của nhẫn có gắn hạt tinh thể màu trắng; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có gắn các hạt tinh thể màu trắng và hạt tinh thể màu đỏ ở giữa, mặt tinh thể màu đỏ có gắn vàng; 01 nhẫn vàng, mặt ngoài của nhẫn có hình cánh hoa sáu cánh, bên trong các cánh hoa có gắn 06 hạt tinh thể màu trắng; 01 mặt dây chuyền hình tròn vàng ở giữa có ký tự "TH" bằng vàng, một mặt trước có gắn các hạt tinh thể màu trắng, mặt dây chuyền được liên kết với 01 móc bằng vàng; 01 khuyên tai hình tròn bằng vàng, mặt ngoài khuyên tai có gắn các hạt tinh thể màu trắng không xác định hình dạng; 01 dây chuyền vàng bằng được liên kết bởi các hạt kim loại hình tròn có kích thước khác nhau có chiều dài 07cm; 01 dây vàng được liên kết bởi các mắt xích có chiều dài khoảng 25cm; 01 mặt dây chuyền hình chữ nhật bằng vàng kích thước 4,5x3,5cm, mặt dây chuyền có gắn hình con rồng bằng vàng, trên đỉnh mặt dây chuyền được liên kết bởi 01 móc vàng; 01 vòng tay hình tròn có đường kính 3,5cm được liên kết bởi các hạt hình tròn bằng vàng và các hạt hình tròn bằng gỗ; 01 nhẫn bạc hình tròn có đường kính 01 cm, mặt nhẫn có gắn 01 hạt tinh thể màu trắng; 01 dây chuyền

bằng bạc trên bề mặt có gắn các hạt tinh thể màu trắng và màu đỏ, có kích thước mặt dây chuyền 1x 0,5cm được liên kết với 01 móc bạc; 01 dây chuyền bằng bạc có chiều dài 38,5cm ở giữa dây chuyền có mặt bạc in chữ "Quỳnh Anh"; 01 đầu ghi camera nhãn hiệu @lhua màu trắng, kích thước 20,5x20,5x4cm là tài sản hợp pháp của người bị hại chị Phạm Thị H1, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chị H1 theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 túi nilon màu đen, kích thước 50x70cm; 01 túi nilon màu đỏ, có khóa kéo, kích thước 13x17cm là vật chứng của vụ án mà bị cáo đã sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo quy định.

Đối với 01 đĩa DVD nhận từ viện khoa học hình sự - Bộ Công an, hiện tại đang lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Phạm Thị H1 đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị Nguyễn Văn H trộm cắp, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 04/CT- VKSVL ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (16/10/2021) về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Phạm Thị H1 đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, kích thước 50x70cm; 01 túi nilon màu đỏ, có khóa kéo, kích thước 13x17cm hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Đối với 01 đĩa DVD nhận từ viện khoa học hình sự - Bộ Công an, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đủ sơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/10/2021, Nguyễn Văn H lợi dụng lúc chị Phạm Thị H1 không có nhà đã lén lút đột nhập vào nhà ở của chị H1 tại quán Karaoke Lucky Phố Đêm thuộc thôn 6, xã M, huyện V để trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc đồng hồ được định giá 2.010.000đ (*Hai triệu không trăm mười nghìn đồng*) và sổ trang sức bằng vàng, bạc được định giá 79.020.000đ (*Bảy mươi chín triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn H chiếm đoạt của chị H1 là 81.030.000đ (*Tám một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*). Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng, số tài sản bị xâm phạm có giá trị lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú và tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản mà mình đã trộm cắp được. Quá trình điều tra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xét xử về tội “Cướp giật tài sản” và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực an ninh trật tự nhưng bị cáo không coi đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản. Bên cạnh đó bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp.

[7] Đối với chị Hoàng Thị H2 là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H, là người thuê phòng trọ ở cùng với H, quá trình điều tra xác định chị H2 không biết việc H trộm cắp tài sản của chị H1, H cũng không nói gì cho chị H2 biết việc mình đã trộm cắp tài sản và số tài sản trộm cắp cất giấu ở khu bếp phòng trọ nên không xử lý đối với chị H2 là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Phạm Thị H1 đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số tài sản mà Nguyễn Văn H đã trộm cắp của chị Phạm Thị H1 gồm: 01 đồng hồ đeo tay kim loại màu trắng và toàn bộ số trang sức bằng vàng, bạc, đá quý; 01 đầu ghi camera nhãn hiệu @lhua màu trắng, kích thước 20,5x20,5x4cm là tài sản hợp pháp của người bị hại chị Phạm Thị H1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H1 là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 túi nilon màu đen, kích thước 50x70cm; 01 túi nilon màu đỏ, có khóa kéo, kích thước 13x17cm là vật chứng của vụ án mà bị cáo đã sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa DVD nhận từ viện khoa học hình sự - Bộ Công an, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/10/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, kích thước 50x70cm; 01 túi nilon màu đỏ, có khóa kéo, kích thước 13x17cm hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Đối với 01 đĩa DVD nhận từ viện khoa học hình sự - Bộ Công an, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Hương Giang